



TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC TN
HỘI ĐỒNG TS SĐH - 2021

Địa điểm thi: Trường ĐH Y - Dược Thái Nguyên

Buổi thi:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 22

MÔN THI: Chuyên ngành

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT01	Cao Thị Quỳnh	Anh	19/9/1997	Sản phụ khoa			
2	BSNT02	Dương Minh	Anh	15/9/1997	Sản phụ khoa			
3	BSNT03	Phạm Ngọc	Anh	10/02/1997	Ung thư			
4	BSNT04	Nguyễn Tuấn	Anh	03/12/1997	Ung thư			
5	BSNT05	Lê Tuấn	Anh	09/08/1995	Ngoại khoa			
6	BSNT06	Trần Thị Ngọc	Ánh	18/09/1997	Ung thư			
7	BSNT07	Vy Thị Ngọc	Ánh	03/12/1997	Ung thư			
8	BSNT08	Nguyễn Ngọc	Ánh	05/6/1997	CĐHA			
9	BSNT09	Cao Thị Vân	Anh	11/11/1997	Nhi khoa			
10	BSNT10	Phạm Thị Vân	Anh	12/02/1997	Nhi khoa			
11	BSNT11	Trần Thị Lan	Anh	19/06/1997	Nhi khoa			
12	BSNT12	Nguyễn Mạnh	Bảo	01/08/1997	Ngoại khoa			
13	BSNT13	Đình Văn	Bình	19/02/1996	Nhi khoa			
14	BSNT14	Lương Thanh	Bình	22/04/1997	Ngoại khoa			
15	BSNT15	Trần Văn	Bình	27/06/1997	Ngoại khoa			
16	BSNT16	Nguyễn Việt	Chinh	19/01/1996	Ung thư			
17	BSNT17	Nông Quốc	Chứ	06/07/1996	Ngoại khoa			
18	BSNT18	Trần Quốc	Đạt	20/07/1997	Ngoại khoa			
19	BSNT19	Phạm Anh	Đức	23/05/1997	Nhi khoa			
20	BSNT20	Ngô Văn	Đức	20/10/1997	Nội khoa			
21	BSNT21	Lê Ngô Việt	Đức	22/09/1996	Ngoại khoa			
22	BSNT22	Phó Minh	Đức	05/08/1997	Ngoại khoa			
23	BSNT23	Nguyễn Việt	Đức	30/11/1997	CĐHA			
24	BSNT24	Hoàng Kim	Dung	14/5/1997	Ung thư			
25	BSNT25	Nguyễn Phương	Dung	07/6/1997	Nội khoa			

Ấn định: 25 thí sinh

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Số TS vi phạm quy chế:

CBCT thứ nhất

(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai

(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐH Y - DƯỢC TN
HỘI ĐỒNG TS SDH - 2021

Địa điểm thi: Trường ĐH Y - Dược Thái Nguyên

Buổi thi:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 23

MÔN THI: Chuyên ngành

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT26	Trần Thị Thuý	Dung	18/10/1997	CĐHA			
2	BSNT27	Nguyễn Thị	Dung	30/4/1997	CĐHA			
3	BSNT28	Nguyễn Thùy	Dương	03/12/1997	Nhi khoa			
4	BSNT29	Tạ Thùy	Dương	29/03/1997	Nhi khoa			
5	BSNT30	Bùi Thùy	Dương	02/7/1996	Nội khoa			
6	BSNT31	Đinh Khương	Duy	18/11/1996	CĐHA			
7	BSNT32	Nguyễn Thị	Duyên	20/4/1997	CĐHA			
8	BSNT33	Đặng Hương	Giang	06/4/1997	CĐHA			
9	BSNT34	Nông Thanh	Hà	08/05/1996	Ung thư			
10	BSNT35	Lưu Thị Thu	Hà	07/11/1997	Nhi khoa			
11	BSNT36	Nguyễn Thị Thu	Hà	13/5/1996	Nội khoa			
12	BSNT37	Bàng Thị Hồng	Hải	25/10/1997	Ung thư			
13	BSNT38	Vũ Thị	Hằng	11/01/1997	Nhi khoa			
14	BSNT39	Trần Thị	Hằng	03/07/1996	Nhi khoa			
15	BSNT40	Nguyễn Thị	Hiền	03/9/1977	CĐHA			
16	BSNT41	Đổng Thị Hồng	Hiệp	21/5/1997	Sản phụ khoa			
17	BSNT42	Phan Trung	Hiếu	26/07/1996	Ngoại khoa			
18	BSNT43	Hoàng Minh	Hiếu	05/03/1997	Ngoại khoa			
19	BSNT44	Lương Thị	Hoa	16/10/1997	Nội khoa			
20	BSNT45	Ngô Thanh	Hòa	07/6/1995	Sản phụ khoa			
21	BSNT46	Trịnh Thị	Hoài	26/10/1997	Nội khoa			
22	BSNT47	Phạm Hải	Hoàng	11/11/1997	Nội khoa			
23	BSNT48	Nguyễn Dương	Hoàng	27/06/1995	Ngoại khoa			
24	BSNT49	Vũ Thị	Hồng	21/9/1997	Ung thư			
25	BSNT50	Lục Thị	Hồng	08/7/1996	Nội khoa			

Ấn định: 25 thí sinh

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Số TS vi phạm quy chế:

CBCT thứ nhất

(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai

(Ký và ghi rõ họ tên)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC TN
HỘI ĐỒNG TS SĐH - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

Địa điểm thi: Trường Đại học Y - Dược Thái Nguyên

Buổi thi:

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 24

MÔN THI: Chuyên ngành

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT51	Đàm Thị	Huế	29/8/1996	CĐHA			
2	BSNT52	Cao Thị	Huệ	20/8/1997	Nội khoa			
3	BSNT53	Lý Văn	Hưng	17/6/1996	CĐHA			
4	BSNT54	Triệu Thị	Hương	14/6/1996	Sản phụ khoa			
5	BSNT55	Nguyễn Thị Lan	Hương	25/8/1997	Sản phụ khoa			
6	BSNT56	Nguyễn Thanh	Hương	4/11/1997	Sản phụ khoa			
7	BSNT57	Đỗ Thị	Hương	22/02/1996	Nhi khoa			
8	BSNT58	Hoàng Thu	Hường	17/6/1996	CĐHA			
9	BSNT59	Ma Vũ	Huy	12/11/1997	Nội khoa			
10	BSNT60	Nguyễn Thị	Huyền	07/4/1996	Sản phụ khoa			
11	BSNT61	Nguyễn Thu	Huyền	09/12/1997	Sản phụ khoa			
12	BSNT62	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	16/8/1997	Nhi khoa			
13	BSNT63	Nguyễn Thị	Lan	28/8/1997	Nội khoa			
14	BSNT64	Hoàng Thị Nhật	Lệ	15/10/1997	Sản phụ khoa			
15	BSNT65	Chu Thị	Lệ	05/09/1997	Sản phụ khoa			
16	BSNT66	Đào Thị Thùy	Linh	26/3/1995	Sản phụ khoa			
17	BSNT67	Chu Khánh	Linh	03/10/1997	Ung thư			
18	BSNT68	Nông Thị	Linh	20/6/1996	Nội khoa			
19	BSNT69	Dương Thuý	Linh	04/8/1997	CĐHA			
20	BSNT70	Mẫn Thị	Luyến	07/09/1997	Nhi khoa			
21	BSNT71	Trịnh Khánh	Ly	15/05/1996	Ung thư			
22	BSNT72	Nguyễn Vũ Mai	Ly	24/12/1997	Nhi khoa			
23	BSNT73	Trần Thị Thanh	Mai	14/12/1997	Nội khoa			
24	BSNT74	Nguyễn Thị	Mai	06/7/1997	CĐHA			
25	BSNT75	Nguyễn Công	Minh	17/10/1996	Nhi khoa			

Ấn định: 25 thí sinh

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:.....

Số TS vi phạm quy chế:.....

CBCT thứ nhất

(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai

(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC TN
HỘI ĐỒNG TS SDH - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

Địa điểm thi: Trường ĐH Y - Dược Thái Nguyên

Buổi thi:

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 25

MÔN THI: Chuyên ngành

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT76	Nguyễn Thị Tuyết Minh	18/03/1996	Nhi khoa			
2	BSNT77	Nguyễn Đình Minh	16/02/1997	Ngoại khoa			
3	BSNT78	Vũ Thị Huyền Mơ	28/02/1997	Nội khoa			
4	BSNT79	Hoàng Thị Trà My	22/05/1997	Ung thư			
5	BSNT80	Phan Thị Trà My	17/10/1996	Nhi khoa			
6	BSNT81	Lương Trà My	25/12/1996	Nhi khoa			
7	BSNT82	Lê Hải Nam	24/10/1996	Ngoại khoa			
8	BSNT83	Ong Thị Nga	20/04/1997	Nhi khoa			
9	BSNT84	Nguyễn Thị Ngọc	01/2/1997	Sản phụ khoa			
10	BSNT85	Trịnh Ánh Ngọc	17/04/1997	Ung thư			
11	BSNT86	Trần Thị Ngọc	08/02/1997	Nội khoa			
12	BSNT87	Lê Bình Nguyên	26/3/1997	CĐHA			
13	BSNT88	Lê Thị Nguyệt	12/11/1996	CĐHA			
14	BSNT89	Nguyễn Thị Nhân	19/07/1996	Nhi khoa			
15	BSNT90	Tổng Vân Nhi	15/7/1997	CĐHA			
16	BSNT91	Nguyễn Thị Nhiên	15/5/1997	Nội khoa			
17	BSNT92	Thân Thị Như	20/10/1997	Nhi khoa			
18	BSNT93	Luân Thị Phương Nhung	09/07/1997	Nhi khoa			
19	BSNT94	Nguyễn Thị Nam Ninh	22/02/1997	Nhi khoa			
20	BSNT95	Hoàng Thị Nụ	18/07/1997	Ngoại khoa			
21	BSNT96	Đường Kim Oanh	15/12/1996	Nhi khoa			
22	BSNT97	Lê Hằng Phương	27/10/1997	Nội khoa			
23	BSNT98	Nông Tuyết Phượng	18/01/1997	Sản phụ khoa			
24	BSNT99	Nông Thị Phượng	19/12/1997	CĐHA			
25	BSNT100	Nguyễn Anh Quân	27/10/1996	Ngoại khoa			

Ấn định: 25 thí sinh

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:.....

Số TS vi phạm quy chế:.....

CBCT thứ nhất

(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai

(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC T. N
HỘI ĐỒNG TS SDH - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

Địa điểm thi: Trường ĐH Y - Dược Thái Nguyên

Buổi thi:

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 26

MÔN THI: Chuyên ngành

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT101	Đặng Quang	Quyết	29/09/1995	Ngoại khoa			
2	BSNT102	Lưu Thị Thuý	Quỳnh	15/07/1997	Ung thư			
3	BSNT103	Phan Thị Như	Quỳnh	03/01/1997	Nhi khoa			
4	BSNT104	Nguyễn Thị	Quỳnh	26/11/1997	Nội khoa			
5	BSNT105	Chu Thuý	Quỳnh	04/05/1997	Ngoại khoa			
6	BSNT106	Đàm Thái	Son	09/10/1995	Ngoại khoa			
7	BSNT107	Nguyễn Hồng	Son	10/10/1996	Ngoại khoa			
8	BSNT108	Nguyễn Văn	Tâm	07/03/1997	Ngoại khoa			
9	BSNT109	Lèng Thị	Tân	24/9/1996	Nhi khoa			
10	BSNT110	Nguyễn Thị	Thắm	19/04/1996	Nhi khoa			
11	BSNT111	Trần Đình	Thắng	17/01/1996	Ngoại khoa			
12	BSNT112	Bé Thị Hồng	Thanh	25/3/1997	CDHA			
13	BSNT113	Lê Chí	Thành	14/01/1997	Sản phụ khoa			
14	BSNT114	Nguyễn Danh	Thảo	23/4/1997	Sản phụ khoa			
15	BSNT115	Nguyễn Thị	Thảo	17/8/1996	Nội khoa			
16	BSNT116	Lộc Thị	Thêm	19/3/1996	CDHA			
17	BSNT117	Phạm Thanh	Thiên	11/11/1997	Ngoại khoa			
18	BSNT118	Ngô Thị	Thiệp	14/2/1994	Nội khoa			
19	BSNT119	Nguyễn Hoàng	Thông	20/11/1997	Ngoại khoa			
20	BSNT120	Ngô Thị	Thuý	22/12/1996	Ung thư			
21	BSNT121	Nguyễn Thị	Thúy	12/06/1997	Sản phụ khoa			
22	BSNT122	Dương Thị	Thủy	08/4/1996	Sản phụ khoa			
23	BSNT123	Bùi Thị Phương	Thủy	26/11/1996	Sản phụ khoa			
24	BSNT124	Nguyễn Thị	Thủy	03/6/1997	Nội khoa			
25	BSNT125	Lại Thùy	Trang	11/03/1997	Sản phụ khoa			

Ấn định: 25 thí sinh

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:.....

Số TS vi phạm quy chế:.....

CBCT thứ nhất
(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai
(Ký và ghi rõ họ tên)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC TN
HỘI ĐỒNG TS SPH - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

Địa điểm thi: Trường ĐH Y - Dược Thái Nguyên

Buổi thi:

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 27

MÔN THI: Chuyên ngành

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT126	Nguyễn Thu	Trang	03/11/1997	Ung thư			
2	BSNT127	Phạm Nguyễn Quỳnh	Trang	24/8/1997	Nội khoa			
3	BSNT128	Nguyễn Quang	Trường	17/2/1997	CĐHA			
4	BSNT129	Phùng Mạnh	Tuấn	03/02/1997	Nội khoa			
5	BSNT130	Bùi Xuân	Tùng	25/03/1997	Nhi khoa			
6	BSNT131	Đinh Xuân	Tùng	20/01/1993	Ngoại khoa			
7	BSNT132	Đinh Thị	Tuyết	19/5/1997	Sản phụ khoa			
8	BSNT133	Hoàng Thị	Tuyết	20/1/1997	Ung thư			
9	BSNT134	Nguyễn Thị	Tuyết	05/12/1997	Nội khoa			
10	BSNT135	Trần Thị	Uyên	14/02/1996	Sản phụ khoa			
11	BSNT136	Vũ Thị Thu	Uyên	16/11/1997	Nhi khoa			
12	BSNT137	Phạm Hồng	Vân	14/11/1996	Sản phụ khoa			
13	BSNT138	Nguyễn Thị	Vân	15/01/1997	Sản phụ khoa			
14	BSNT139	Đinh Thùy	Vân	17/12/1996	Sản phụ khoa			
15	BSNT140	Phạm Thị Hà	Vân	05/11/1997	Nhi khoa			
16	BSNT141	Dương Ngọc	Văn	14/1/1996	Ngoại khoa			
17	BSNT142	Lâm Thái	Việt	04/12/1996	Nhi khoa			
18	BSNT143	Nguyễn Thị	Vĩnh	24/6/1997	Nội khoa			
19	BSNT144	Vũ Thị	Xuân	09/02/1997	Sản phụ khoa			
20	BSNT145	Phạm Hồng	Yến	15/9/1997	Sản phụ khoa			
21	BSNT146	Hoàng Hải	Yến	16/12/1996	Nội khoa			

Ấn định: 21 thí sinh

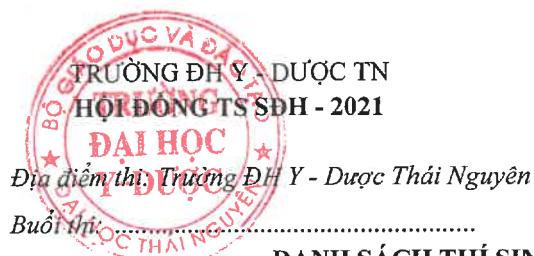
Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Số TS vi phạm quy chế:

CBCT thứ nhất
(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai
(Ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 22

MÔN THI: Cơ bản (Sinh lý)

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT01	Cao Thị Quỳnh	19/9/1997	Sản phụ khoa			
2	BSNT02	Dương Minh	15/9/1997	Sản phụ khoa			
3	BSNT03	Phạm Ngọc	10/02/1997	Ung thư			
4	BSNT04	Nguyễn Tuấn	03/12/1997	Ung thư			
5	BSNT05	Lê Tuấn	09/08/1995	Ngoại khoa			
6	BSNT06	Trần Thị Ngọc	18/09/1997	Ung thư			
7	BSNT07	Vy Thị Ngọc	03/12/1997	Ung thư			
8	BSNT08	Nguyễn Ngọc	05/6/1997	CDHA			
9	BSNT09	Cao Thị Vân	11/11/1997	Nhi khoa			Miễn thi
10	BSNT10	Phạm Thị Vân	12/02/1997	Nhi khoa			Miễn thi
11	BSNT11	Trần Thị Lan	19/06/1997	Nhi khoa			Miễn thi
12	BSNT12	Nguyễn Mạnh	01/08/1997	Ngoại khoa			
13	BSNT13	Đinh Văn	19/02/1996	Nhi khoa			Miễn thi
14	BSNT14	Lương Thanh	22/04/1997	Ngoại khoa			
15	BSNT15	Trần Văn	27/06/1997	Ngoại khoa			
16	BSNT16	Nguyễn Việt	19/01/1996	Ung thư			
17	BSNT17	Nông Quốc	06/07/1996	Ngoại khoa			
18	BSNT18	Trần Quốc	20/07/1997	Ngoại khoa			
19	BSNT19	Phạm Anh	23/05/1997	Nhi khoa			Miễn thi
20	BSNT20	Ngô Văn	20/10/1997	Nội khoa			Miễn thi
21	BSNT21	Lê Ngô Việt	22/09/1996	Ngoại khoa			
22	BSNT22	Phó Minh	05/08/1997	Ngoại khoa			
23	BSNT23	Nguyễn Việt	30/11/1997	CDHA			
24	BSNT24	Hoàng Kim	14/5/1997	Ung thư			
25	BSNT25	Nguyễn Phương	07/6/1997	Nội khoa			Miễn thi

Ấn định: 25 thí sinh

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Số TS vi phạm quy chế:

CBCT thứ nhất

(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai

(Ký và ghi rõ họ tên)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC THÁI NGUYÊN
HỘI ĐỒNG TS SDH - 2021

Địa điểm thi: Trường Đại học Y - Dược Thái Nguyên

Buổi thi:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 23

MÔN THI: Cơ bản (Sinh lý)

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT26	Trần Thị Thuý	Dung	18/10/1997	CĐHA		
2	BSNT27	Nguyễn Thị	Dung	30/4/1997	CĐHA		
3	BSNT28	Nguyễn Thùy	Dương	03/12/1997	Nhi khoa		Miễn thi
4	BSNT29	Tạ Thùy	Dương	29/03/1997	Nhi khoa		Miễn thi
5	BSNT30	Bùi Thùy	Dương	02/7/1996	Nội khoa		Miễn thi
6	BSNT31	Đinh Khương	Duy	18/11/1996	CĐHA		
7	BSNT32	Nguyễn Thị	Duyên	20/4/1997	CĐHA		
8	BSNT33	Đặng Hương	Giang	06/4/1997	CĐHA		
9	BSNT34	Nông Thanh	Hà	08/05/1996	Ung thư		
10	BSNT35	Lưu Thị Thu	Hà	07/11/1997	Nhi khoa		Miễn thi
11	BSNT36	Nguyễn Thị Thu	Hà	13/5/1996	Nội khoa		Miễn thi
12	BSNT37	Bàng Thị Hồng	Hải	25/10/1997	Ung thư		
13	BSNT38	Vũ Thị	Hằng	11/01/1997	Nhi khoa		Miễn thi
14	BSNT39	Trần Thị	Hằng	03/07/1996	Nhi khoa		Miễn thi
15	BSNT40	Nguyễn Thị	Hiền	03/9/1977	CĐHA		
16	BSNT41	Đồng Thị Hồng	Hiệp	21/5/1997	Sân phụ khoa		
17	BSNT42	Phan Trung	Hiếu	26/07/1996	Ngoại khoa		
18	BSNT43	Hoàng Minh	Hiếu	05/03/1997	Ngoại khoa		
19	BSNT44	Lương Thị	Hoa	16/10/1997	Nội khoa		Miễn thi
20	BSNT45	Ngô Thanh	Hòa	07/6/1995	Sân phụ khoa		
21	BSNT46	Trịnh Thị	Hoài	26/10/1997	Nội khoa		Miễn thi
22	BSNT47	Phạm Hải	Hoàng	11/11/1997	Nội khoa		Miễn thi
23	BSNT48	Nguyễn Dương	Hoàng	27/06/1995	Ngoại khoa		
24	BSNT49	Vũ Thị	Hồng	21/9/1997	Ung thư		
25	BSNT50	Lục Thị	Hồng	08/7/1996	Nội khoa		Miễn thi

Ấn định: 25 thí sinh

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Số TS vi phạm quy chế:

CBCT thứ nhất

(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai

(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐHY - DƯỢC TN
HỘI ĐỒNG TS SDH - 2021

Địa điểm thi: Trường ĐHY - Dược Thái Nguyên

Buổi thi:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 24

MÔN THI: Cơ bản (Sinh lý)

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT51	Đàm Thị	Huế	29/8/1996	CĐHA			
2	BSNT52	Cao Thị	Huệ	20/8/1997	Nội khoa			Miễn thi
3	BSNT53	Lý Văn	Hưng	17/6/1996	CĐHA			
4	BSNT54	Triệu Thị	Hương	14/6/1996	Sản phụ khoa			
5	BSNT55	Nguyễn Thị Lan	Hương	25/8/1997	Sản phụ khoa			
6	BSNT56	Nguyễn Thanh	Hương	4/11/1997	Sản phụ khoa			
7	BSNT57	Đỗ Thị	Hương	22/02/1996	Nhi khoa			Miễn thi
8	BSNT58	Hoàng Thu	Hường	17/6/1996	CĐHA			
9	BSNT59	Ma Vũ	Huy	12/11/1997	Nội khoa			Miễn thi
10	BSNT60	Nguyễn Thị	Huyền	07/4/1996	Sản phụ khoa			
11	BSNT61	Nguyễn Thu	Huyền	09/12/1997	Sản phụ khoa			
12	BSNT62	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	16/8/1997	Nhi khoa			Miễn thi
13	BSNT63	Nguyễn Thị	Lan	28/8/1997	Nội khoa			Miễn thi
14	BSNT64	Hoàng Thị Nhật	Lệ	15/10/1997	Sản phụ khoa			
15	BSNT65	Chu Thị	Lệ	05/09/1997	Sản phụ khoa			
16	BSNT66	Đào Thị Thùy	Linh	26/3/1995	Sản phụ khoa			
17	BSNT67	Chu Khánh	Linh	03/10/1997	Ung thư			
18	BSNT68	Nông Thị	Linh	20/6/1996	Nội khoa			Miễn thi
19	BSNT69	Dương Thuý	Linh	04/8/1997	CĐHA			
20	BSNT70	Mẫn Thị	Luyến	07/09/1997	Nhi khoa			Miễn thi
21	BSNT71	Trịnh Khánh	Ly	15/05/1996	Ung thư			
22	BSNT72	Nguyễn Vũ Mai	Ly	24/12/1997	Nhi khoa			Miễn thi
23	BSNT73	Trần Thị Thanh	Mai	14/12/1997	Nội khoa			Miễn thi
24	BSNT74	Nguyễn Thị	Mai	06/7/1997	CĐHA			
25	BSNT75	Nguyễn Công	Minh	17/10/1996	Nhi khoa			Miễn thi

Ấn định: 25 thí sinh

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:.....

Số TS vi phạm quy chế:.....

CBCT thứ nhất

(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai

(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐHY - ĐƯỢC TN
HỘI ĐỒNG TS SDH - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

Địa điểm thi: Trường ĐHY - Được Thái Nguyên

Buổi thi:

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 25

MÔN THI: Cơ bản (Sinh lý)

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT76	Nguyễn Thị Tuyết	Minh	18/03/1996	Nhi khoa			Miễn thi
2	BSNT77	Nguyễn Đình	Minh	16/02/1997	Ngoại khoa			
3	BSNT78	Vũ Thị Huyền	Mơ	28/02/1997	Nội khoa			Miễn thi
4	BSNT79	Hoàng Thị Trà	My	22/05/1997	Ung thư			
5	BSNT80	Phan Thị Trà	My	17/10/1996	Nhi khoa			Miễn thi
6	BSNT81	Lương Trà	My	25/12/1996	Nhi khoa			Miễn thi
7	BSNT82	Lê Hải	Nam	24/10/1996	Ngoại khoa			
8	BSNT83	Ong Thị	Nga	20/04/1997	Nhi khoa			Miễn thi
9	BSNT84	Nguyễn Thị	Ngọc	01/2/1997	Sản phụ khoa			
10	BSNT85	Trịnh Ánh	Ngọc	17/04/1997	Ung thư			
11	BSNT86	Trần Thị	Ngọc	08/02/1997	Nội khoa			Miễn thi
12	BSNT87	Lê Bình	Nguyên	26/3/1997	CDHA			
13	BSNT88	Lê Thị	Nguyệt	12/11/1996	CDHA			
14	BSNT89	Nguyễn Thị	Nhàn	19/07/1996	Nhi khoa			Miễn thi
15	BSNT90	Tổng Vân	Nhi	15/7/1997	CDHA			
16	BSNT91	Nguyễn Thị	Nhiên	15/5/1997	Nội khoa			Miễn thi
17	BSNT92	Thân Thị	Như	20/10/1997	Nhi khoa			Miễn thi
18	BSNT93	Luân Thị Phương	Nhung	09/07/1997	Nhi khoa			Miễn thi
19	BSNT94	Nguyễn Thị Nam	Ninh	22/02/1997	Nhi khoa			Miễn thi
20	BSNT95	Hoàng Thị	Nụ	18/07/1997	Ngoại khoa			
21	BSNT96	Đường Kim	Oanh	15/12/1996	Nhi khoa			Miễn thi
22	BSNT97	Lê Hằng	Phương	27/10/1997	Nội khoa			Miễn thi
23	BSNT98	Nông Tuyết	Phượng	18/01/1997	Sản phụ khoa			
24	BSNT99	Nông Thị	Phượng	19/12/1997	CDHA			
25	BSNT100	Nguyễn Anh	Quân	27/10/1996	Ngoại khoa			

Ấn định: 25 thí sinh

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:.....

Số TS vi phạm quy chế:.....

CBCT thứ nhất

(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai

(Ký và ghi rõ họ tên)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC THÁI NGUYÊN
HỘI ĐỒNG TS SĐH - 2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

Địa điểm thi: Trường Đại học Y-Dược Thái Nguyên

Buổi thi:

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 26

MÔN THI: Cơ bản (Sinh lý)

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT101	Đặng Quang	Quyết	29/09/1995	Ngoại khoa			
2	BSNT102	Lưu Thị Thuý	Quỳnh	15/07/1997	Ung thư			
3	BSNT103	Phan Thị Như	Quỳnh	03/01/1997	Nhi khoa			Miễn thi
4	BSNT104	Nguyễn Thị	Quỳnh	26/11/1997	Nội khoa			Miễn thi
5	BSNT105	Chu Thuý	Quỳnh	04/05/1997	Ngoại khoa			
6	BSNT106	Đàm Thái	Son	09/10/1995	Ngoại khoa			
7	BSNT107	Nguyễn Hồng	Son	10/10/1996	Ngoại khoa			
8	BSNT108	Nguyễn Văn	Tâm	07/03/1997	Ngoại khoa			
9	BSNT109	Lê Thị	Tân	24/9/1996	Nhi khoa			Miễn thi
10	BSNT110	Nguyễn Thị	Thắm	19/04/1996	Nhi khoa			Miễn thi
11	BSNT111	Trần Đình	Thắng	17/01/1996	Ngoại khoa			
12	BSNT112	Bé Thị Hồng	Thanh	25/3/1997	CĐHA			
13	BSNT113	Lê Chí	Thành	14/01/1997	Sân phụ khoa			
14	BSNT114	Nguyễn Danh	Thảo	23/4/1997	Sân phụ khoa			
15	BSNT115	Nguyễn Thị	Thảo	17/8/1996	Nội khoa			Miễn thi
16	BSNT116	Lộc Thị	Thêm	19/3/1996	CĐHA			
17	BSNT117	Phạm Thanh	Thiên	11/11/1997	Ngoại khoa			
18	BSNT118	Ngô Thị	Thiệp	14/2/1994	Nội khoa			Miễn thi
19	BSNT119	Nguyễn Hoàng	Thông	20/11/1997	Ngoại khoa			
20	BSNT120	Ngô Thị	Thuý	22/12/1996	Ung thư			
21	BSNT121	Nguyễn Thị	Thúy	12/06/1997	Sân phụ khoa			
22	BSNT122	Dương Thị	Thủy	08/4/1996	Sân phụ khoa			
23	BSNT123	Bùi Thị Phương	Thủy	26/11/1996	Sân phụ khoa			
24	BSNT124	Nguyễn Thị	Thủy	03/6/1997	Nội khoa			Miễn thi
25	BSNT125	Lại Thùy	Trang	11/03/1997	Sân phụ khoa			

Ấn định: 25 thí sinh

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:.....

Số TS vi phạm quy chế:.....

CBCT thứ nhất

(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai

(Ký và ghi rõ họ tên)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC
HỘI ĐỒNG TS SDH - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

Địa điểm thi: Trường ĐH Y - Dược Thái Nguyên

Buổi thi:

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 27

MÔN THI: Cơ bản (Sinh lý)

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT126	Nguyễn Thu	Trang	03/11/1997	Ung thư			
2	BSNT127	Phạm Nguyễn Quỳnh	Trang	24/8/1997	Nội khoa			Miễn thi
3	BSNT128	Nguyễn Quang	Trường	17/2/1997	CDHA			
4	BSNT129	Phùng Mạnh	Tuấn	03/02/1997	Nội khoa			Miễn thi
5	BSNT130	Bùi Xuân	Tùng	25/03/1997	Nhi khoa			Miễn thi
6	BSNT131	Đinh Xuân	Tùng	20/01/1993	Ngoại khoa			
7	BSNT132	Đinh Thị	Tuyết	19/5/1997	Sản phụ khoa			
8	BSNT133	Hoàng Thị	Tuyết	20/1/1997	Ung thư			
9	BSNT134	Nguyễn Thị	Tuyết	05/12/1997	Nội khoa			Miễn thi
10	BSNT135	Trần Thị	Uyên	14/02/1996	Sản phụ khoa			
11	BSNT136	Vũ Thị Thu	Uyên	16/11/1997	Nhi khoa			Miễn thi
12	BSNT137	Phạm Hồng	Vân	14/11/1996	Sản phụ khoa			
13	BSNT138	Nguyễn Thị	Vân	15/01/1997	Sản phụ khoa			
14	BSNT139	Đinh Thùy	Vân	17/12/1996	Sản phụ khoa			
15	BSNT140	Phạm Thị Hà	Vân	05/11/1997	Nhi khoa			Miễn thi
16	BSNT141	Dương Ngọc	Văn	14/1/1996	Ngoại khoa			
17	BSNT142	Lâm Thái	Việt	04/12/1996	Nhi khoa			Miễn thi
18	BSNT143	Nguyễn Thị	Vĩnh	24/6/1997	Nội khoa			Miễn thi
19	BSNT144	Vũ Thị	Xuân	09/02/1997	Sản phụ khoa			
20	BSNT145	Phạm Hồng	Yến	15/9/1997	Sản phụ khoa			
21	BSNT146	Hoàng Hải	Yến	16/12/1996	Nội khoa			Miễn thi

Ấn định: 21 thí sinh

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Số TS vi phạm quy chế:

CBCT thứ nhất

(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai

(Ký và ghi rõ họ tên)



Địa điểm thi: Trường ĐH X-Được Thái Nguyên

Buổi thi:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 22

MÔN THI: Chuyên ngành gần

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Chuyên ngành	Môn thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT01	Cao Thị Quỳnh	Anh	19/9/1997	Sân phụ khoa	Ngoại khoa		
2	BSNT02	Dương Minh	Anh	15/9/1997	Sân phụ khoa	Ngoại khoa		
3	BSNT03	Phạm Ngọc	Anh	10/02/1997	Ung thư	Ngoại khoa		
4	BSNT04	Nguyễn Tuấn	Anh	03/12/1997	Ung thư	Ngoại khoa		
5	BSNT05	Lê Tuấn	Anh	09/08/1995	Ngoại khoa	Sân phụ khoa		
6	BSNT06	Trần Thị Ngọc	Ánh	18/09/1997	Ung thư	Ngoại khoa		
7	BSNT07	Vy Thị Ngọc	Ánh	03/12/1997	Ung thư	Ngoại khoa		
8	BSNT08	Nguyễn Ngọc	Ánh	05/6/1997	CĐHA	Sân phụ khoa		
9	BSNT09	Cao Thị Vân	Anh	11/11/1997	Nhi khoa	Nội khoa		
10	BSNT10	Phạm Thị Vân	Anh	12/02/1997	Nhi khoa	Nội khoa		
11	BSNT11	Trần Thị Lan	Anh	19/06/1997	Nhi khoa	Nội khoa		
12	BSNT12	Nguyễn Mạnh	Báo	01/08/1997	Ngoại khoa	Sân phụ khoa		
13	BSNT13	Đinh Văn	Bình	19/02/1996	Nhi khoa	Nội khoa		
14	BSNT14	Lương Thanh	Bình	22/04/1997	Ngoại khoa	Sân phụ khoa		
15	BSNT15	Trần Văn	Bình	27/06/1997	Ngoại khoa	Sân phụ khoa		
16	BSNT16	Nguyễn Việt	Chính	19/01/1996	Ung thư	Ngoại khoa		
17	BSNT17	Nông Quốc	Chứ	06/07/1996	Ngoại khoa	Sân phụ khoa		
18	BSNT18	Trần Quốc	Đạt	20/07/1997	Ngoại khoa	Sân phụ khoa		
19	BSNT19	Phạm Anh	Đức	23/05/1997	Nhi khoa	Nội khoa		
20	BSNT20	Ngô Văn	Đức	20/10/1997	Nội khoa	Nhi khoa		
21	BSNT21	Lê Ngô Việt	Đức	22/09/1996	Ngoại khoa	Sân phụ khoa		
22	BSNT22	Phó Minh	Đức	05/08/1997	Ngoại khoa	Sân phụ khoa		
23	BSNT23	Nguyễn Việt	Đức	30/11/1997	CĐHA	Sân phụ khoa		
24	BSNT24	Hoàng Kim	Dung	14/5/1997	Ung thư	Ngoại khoa		
25	BSNT25	Nguyễn Phương	Dung	07/6/1997	Nội khoa	Nhi khoa		

Ấn định: 25 thí sinh

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Số TS vi phạm quy chế:

CBCT thứ nhất
(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC TN
HỘI ĐỒNG TS SDH - 2021

Địa điểm thi: Trường ĐH Y - Dược Thái Nguyên

Buổi thi:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày .. tháng .. năm 2021

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 23

MÔN THI: Chuyên ngành gần

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Chuyên ngành	Môn thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT26	Trần Thị Thuý	Dung	18/10/1997	CDHA	Sản phụ khoa		
2	BSNT27	Nguyễn Thị	Dung	30/4/1997	CDHA	Sản phụ khoa		
3	BSNT28	Nguyễn Thùy	Dương	03/12/1997	Nhi khoa	Nội khoa		
4	BSNT29	Tạ Thùy	Dương	29/03/1997	Nhi khoa	Nội khoa		
5	BSNT30	Bùi Thùy	Dương	02/7/1996	Nội khoa	Nhi khoa		
6	BSNT31	Đinh Khương	Duy	18/11/1996	CDHA	Sản phụ khoa		
7	BSNT32	Nguyễn Thị	Duyên	20/4/1997	CDHA	Sản phụ khoa		
8	BSNT33	Đặng Hương	Giang	06/4/1997	CDHA	Sản phụ khoa		
9	BSNT34	Nông Thanh	Hà	08/05/1996	Ung thư	Ngoại khoa		
10	BSNT35	Lưu Thị Thu	Hà	07/11/1997	Nhi khoa	Nội khoa		
11	BSNT36	Nguyễn Thị Thu	Hà	13/5/1996	Nội khoa	Nhi khoa		
12	BSNT37	Bảng Thị Hồng	Hải	25/10/1997	Ung thư	Ngoại khoa		
13	BSNT38	Vũ Thị	Hằng	11/01/1997	Nhi khoa	Nội khoa		
14	BSNT39	Trần Thị	Hằng	03/07/1996	Nhi khoa	Nội khoa		
15	BSNT40	Nguyễn Thị	Hiền	03/9/1977	CDHA	Sản phụ khoa		
16	BSNT41	Đồng Thị Hồng	Hiệp	21/5/1997	Sản phụ khoa	Ngoại khoa		
17	BSNT42	Phan Trung	Hiếu	26/07/1996	Ngoại khoa	Sản phụ khoa		
18	BSNT43	Hoàng Minh	Hiếu	05/03/1997	Ngoại khoa	Sản phụ khoa		
19	BSNT44	Lương Thị	Hoa	16/10/1997	Nội khoa	Nhi khoa		
20	BSNT45	Ngô Thanh	Hòa	07/6/1995	Sản phụ khoa	Ngoại khoa		
21	BSNT46	Trịnh Thị	Hoài	26/10/1997	Nội khoa	Nhi khoa		
22	BSNT47	Phạm Hải	Hoàng	11/11/1997	Nội khoa	Nhi khoa		
23	BSNT48	Nguyễn Dương	Hoàng	27/06/1995	Ngoại khoa	Sản phụ khoa		
24	BSNT49	Vũ Thị	Hồng	21/9/1997	Ung thư	Ngoại khoa		
25	BSNT50	Lục Thị	Hồng	08/7/1996	Nội khoa	Nhi khoa		

Ấn định: 25 thí sinh

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Số TS vi phạm quy chế:

CBCT thứ nhất
(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC TN
HỘI ĐỒNG TS SDH - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

Địa điểm thi: Trường ĐH Y - Dược Thái Nguyên

Buổi thi:

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 24

MÔN THI: Chuyên ngành gần

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Chuyên ngành	Môn thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT51	Đàm Thị Huế	29/8/1996	CĐHA	Sân phụ khoa			
2	BSNT52	Cao Thị Huệ	20/8/1997	Nội khoa	Nhi khoa			
3	BSNT53	Lý Văn Hưng	17/6/1996	CĐHA	Sân phụ khoa			
4	BSNT54	Triệu Thị Hương	14/6/1996	Sân phụ khoa	Ngoại khoa			
5	BSNT55	Nguyễn Thị Lan	25/8/1997	Sân phụ khoa	Ngoại khoa			
6	BSNT56	Nguyễn Thanh Hương	4/11/1997	Sân phụ khoa	Ngoại khoa			
7	BSNT57	Đỗ Thị Hương	22/02/1996	Nhi khoa	Nội khoa			
8	BSNT58	Hoàng Thu Hường	17/6/1996	CĐHA	Sân phụ khoa			
9	BSNT59	Ma Vũ Huy	12/11/1997	Nội khoa	Nhi khoa			
10	BSNT60	Nguyễn Thị Huyền	07/4/1996	Sân phụ khoa	Ngoại khoa			
11	BSNT61	Nguyễn Thu Huyền	09/12/1997	Sân phụ khoa	Ngoại khoa			
12	BSNT62	Nguyễn Thị Khánh Huyền	16/8/1997	Nhi khoa	Nội khoa			
13	BSNT63	Nguyễn Thị Lan	28/8/1997	Nội khoa	Nhi khoa			
14	BSNT64	Hoàng Thị Nhật Lệ	15/10/1997	Sân phụ khoa	Ngoại khoa			
15	BSNT65	Chu Thị Lệ	05/09/1997	Sân phụ khoa	Ngoại khoa			
16	BSNT66	Đào Thị Thùy Linh	26/3/1995	Sân phụ khoa	Ngoại khoa			
17	BSNT67	Chu Khánh Linh	03/10/1997	Ung thư	Ngoại khoa			
18	BSNT68	Nông Thị Linh	20/6/1996	Nội khoa	Nhi khoa			
19	BSNT69	Dương Thuý Linh	04/8/1997	CĐHA	Sân phụ khoa			
20	BSNT70	Mẫn Thị Luyến	07/09/1997	Nhi khoa	Nội khoa			
21	BSNT71	Trịnh Khánh Ly	15/05/1996	Ung thư	Ngoại khoa			
22	BSNT72	Nguyễn Vũ Mai Ly	24/12/1997	Nhi khoa	Nội khoa			
23	BSNT73	Trần Thị Thanh Mai	14/12/1997	Nội khoa	Nhi khoa			
24	BSNT74	Nguyễn Thị Mai	06/7/1997	CĐHA	Sân phụ khoa			
25	BSNT75	Nguyễn Công Minh	17/10/1996	Nhi khoa	Nội khoa			

Ấn định: 25 thí sinh

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Số TS vi phạm quy chế:

CBCT thứ nhất
(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐHY - ĐƯỢC TN
HỘI ĐỒNG TS SDH - 2021

Địa điểm thi: Trường ĐHY - Dược Thái Nguyên

Buổi thi:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 25

MÔN THI: Chuyên ngành gần

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Chuyên ngành	Môn thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT76	Nguyễn Thị Tuyết	Minh	18/03/1996	Nhi khoa	Nội khoa		
2	BSNT77	Nguyễn Đình	Minh	16/02/1997	Ngoại khoa	Sản phụ khoa		
3	BSNT78	Vũ Thị Huyền	Mơ	28/02/1997	Nội khoa	Nhi khoa		
4	BSNT79	Hoàng Thị Trà	My	22/05/1997	Ung thư	Ngoại khoa		
5	BSNT80	Phan Thị Trà	My	17/10/1996	Nhi khoa	Nội khoa		
6	BSNT81	Lương Trà	My	25/12/1996	Nhi khoa	Nội khoa		
7	BSNT82	Lê Hải	Nam	24/10/1996	Ngoại khoa	Sản phụ khoa		
8	BSNT83	Ong Thị	Nga	20/04/1997	Nhi khoa	Nội khoa		
9	BSNT84	Nguyễn Thị	Ngọc	01/2/1997	Sản phụ khoa	Ngoại khoa		
10	BSNT85	Trịnh Ánh	Ngọc	17/04/1997	Ung thư	Ngoại khoa		
11	BSNT86	Trần Thị	Ngọc	08/02/1997	Nội khoa	Nhi khoa		
12	BSNT87	Lê Bình	Nguyễn	26/3/1997	CDHA	Sản phụ khoa		
13	BSNT88	Lê Thị	Nguyễn	12/11/1996	CDHA	Sản phụ khoa		
14	BSNT89	Nguyễn Thị	Nhàn	19/07/1996	Nhi khoa	Nội khoa		
15	BSNT90	Tổng Văn	Nhi	15/7/1997	CDHA	Sản phụ khoa		
16	BSNT91	Nguyễn Thị	Nhiên	15/5/1997	Nội khoa	Nhi khoa		
17	BSNT92	Thân Thị	Như	20/10/1997	Nhi khoa	Nội khoa		
18	BSNT93	Luân Thị Phương	Nhung	09/07/1997	Nhi khoa	Nội khoa		
19	BSNT94	Nguyễn Thị Nam	Ninh	22/02/1997	Nhi khoa	Nội khoa		
20	BSNT95	Hoàng Thị	Nụ	18/07/1997	Ngoại khoa	Sản phụ khoa		
21	BSNT96	Đường Kim	Oanh	15/12/1996	Nhi khoa	Nội khoa		
22	BSNT97	Lê Hằng	Phượng	27/10/1997	Nội khoa	Nhi khoa		
23	BSNT98	Nông Tuyết	Phượng	18/01/1997	Sản phụ khoa	Ngoại khoa		
24	BSNT99	Nông Thị	Phượng	19/12/1997	CDHA	Sản phụ khoa		
25	BSNT100	Nguyễn Anh	Quân	27/10/1996	Ngoại khoa	Sản phụ khoa		

Ấn định: 25 thí sinh

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Số TS vi phạm quy chế:

CBCT thứ nhất
(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai
(Ký và ghi rõ họ tên)



Địa điểm thi: Trường ĐH Y - Dược Thái Nguyên

Buổi thi:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 26

MÔN THI: Chuyên ngành gần

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Chuyên ngành	Môn thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT101	Đặng Quang	Quyết	29/09/1995	Ngoại khoa	Sân phụ khoa		
2	BSNT102	Lưu Thị Thuý	Quỳnh	15/07/1997	Ung thư	Ngoại khoa		
3	BSNT103	Phan Thị Như	Quỳnh	03/01/1997	Nhi khoa	Nội khoa		
4	BSNT104	Nguyễn Thị	Quỳnh	26/11/1997	Nội khoa	Nhi khoa		
5	BSNT105	Chu Thuý	Quỳnh	04/05/1997	Ngoại khoa	Sân phụ khoa		
6	BSNT106	Đàm Thái	Son	09/10/1995	Ngoại khoa	Sân phụ khoa		
7	BSNT107	Nguyễn Hồng	Son	10/10/1996	Ngoại khoa	Sân phụ khoa		
8	BSNT108	Nguyễn Văn	Tâm	07/03/1997	Ngoại khoa	Sân phụ khoa		
9	BSNT109	Lèng Thị	Tân	24/9/1996	Nhi khoa	Nội khoa		
10	BSNT110	Nguyễn Thị	Thắm	19/04/1996	Nhi khoa	Nội khoa		
11	BSNT111	Trần Đình	Thắng	17/01/1996	Ngoại khoa	Sân phụ khoa		
12	BSNT112	Bé Thị Hồng	Thanh	25/3/1997	CĐHA	Sân phụ khoa		
13	BSNT113	Lê Chí	Thành	14/01/1997	Sân phụ khoa	Ngoại khoa		
14	BSNT114	Nguyễn Danh	Thảo	23/4/1997	Sân phụ khoa	Ngoại khoa		
15	BSNT115	Nguyễn Thị	Thảo	17/8/1996	Nội khoa	Nhi khoa		
16	BSNT116	Lộc Thị	Thêm	19/3/1996	CĐHA	Sân phụ khoa		
17	BSNT117	Phạm Thanh	Thiên	11/11/1997	Ngoại khoa	Sân phụ khoa		
18	BSNT118	Ngô Thị	Thiệp	14/2/1994	Nội khoa	Nhi khoa		
19	BSNT119	Nguyễn Hoàng	Thông	20/11/1997	Ngoại khoa	Sân phụ khoa		
20	BSNT120	Ngô Thị	Thuý	22/12/1996	Ung thư	Ngoại khoa		
21	BSNT121	Nguyễn Thị	Thúy	12/06/1997	Sân phụ khoa	Ngoại khoa		
22	BSNT122	Dương Thị	Thúy	08/4/1996	Sân phụ khoa	Ngoại khoa		
23	BSNT123	Bùi Thị Phương	Thúy	26/11/1996	Sân phụ khoa	Ngoại khoa		
24	BSNT124	Nguyễn Thị	Thúy	03/6/1997	Nội khoa	Nhi khoa		
25	BSNT125	Lại Thùy	Trang	11/03/1997	Sân phụ khoa	Ngoại khoa		

Ấn định: 25 thí sinh

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Số TS vi phạm quy chế:

CBCT thứ nhất
(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai
(Ký và ghi rõ họ tên)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC TN
HỘI ĐỒNG TS SDH - 2021

Địa điểm thi: Trường ĐH Y - Dược Thái Nguyên

Đạo thi:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 27

MÔN THI: Chuyên ngành gần

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Chuyên ngành	Môn thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT126	Nguyễn Thu	Trang	03/11/1997	Ung thư	Ngoại khoa			
2	BSNT127	Phạm Nguyễn Quỳnh	Trang	24/8/1997	Nội khoa	Nhi khoa			
3	BSNT128	Nguyễn Quang	Trường	17/2/1997	CĐHA	Sản phụ khoa			
4	BSNT129	Phùng Mạnh	Tuấn	03/02/1997	Nội khoa	Nhi khoa			
5	BSNT130	Bùi Xuân	Tùng	25/03/1997	Nhi khoa	Nội khoa			
6	BSNT131	Đinh Xuân	Tùng	20/01/1993	Ngoại khoa	Sản phụ khoa			
7	BSNT132	Đinh Thị	Tuyết	19/5/1997	Sản phụ khoa	Ngoại khoa			
8	BSNT133	Hoàng Thị	Tuyết	20/1/1997	Ung thư	Ngoại khoa			
9	BSNT134	Nguyễn Thị	Tuyết	05/12/1997	Nội khoa	Nhi khoa			
10	BSNT135	Trần Thị	Uyên	14/02/1996	Sản phụ khoa	Ngoại khoa			
11	BSNT136	Vũ Thị Thu	Uyên	16/11/1997	Nhi khoa	Nội khoa			
12	BSNT137	Phạm Hồng	Vân	14/11/1996	Sản phụ khoa	Ngoại khoa			
13	BSNT138	Nguyễn Thị	Vân	15/01/1997	Sản phụ khoa	Ngoại khoa			
14	BSNT139	Đinh Thùy	Vân	17/12/1996	Sản phụ khoa	Ngoại khoa			
15	BSNT140	Phạm Thị Hà	Vân	05/11/1997	Nhi khoa	Nội khoa			
16	BSNT141	Dương Ngọc	Vân	14/1/1996	Ngoại khoa	Sản phụ khoa			
17	BSNT142	Lâm Thái	Việt	04/12/1996	Nhi khoa	Nội khoa			
18	BSNT143	Nguyễn Thị	Vĩnh	24/6/1997	Nội khoa	Nhi khoa			
19	BSNT144	Vũ Thị	Xuân	09/02/1997	Sản phụ khoa	Ngoại khoa			
20	BSNT145	Phạm Hồng	Yến	15/9/1997	Sản phụ khoa	Ngoại khoa			
21	BSNT146	Hoàng Hải	Yến	16/12/1996	Nội khoa	Nhi khoa			

Ấn định: 21 thí sinh

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Số TS vi phạm quy chế:

CBCT thứ nhất

(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai

(Ký và ghi rõ họ tên)



Địa điểm thi: Trường ĐH Y - Dược Thái Nguyên
Buổi thi:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 01

MÔN THI: Toán thống kê

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT08	Nguyễn Ngọc	Ánh	05/6/1997	CĐHA			
2	BSNT23	Nguyễn Việt	Đức	30/11/1997	CĐHA			
3	BSNT26	Trần Thị Thuý	Dung	18/10/1997	CĐHA			
4	BSNT27	Nguyễn Thị	Dung	30/4/1997	CĐHA			
5	BSNT31	Đinh Khương	Duy	18/11/1996	CĐHA			
6	BSNT32	Nguyễn Thị	Duyên	20/4/1997	CĐHA			
7	BSNT33	Đặng Hương	Giang	06/4/1997	CĐHA			
8	BSNT40	Nguyễn Thị	Hiền	03/9/1977	CĐHA			
9	BSNT51	Đàm Thị	Huế	29/8/1996	CĐHA			
10	BSNT53	Lý Văn	Hung	17/6/1996	CĐHA			
11	BSNT58	Hoàng Thu	Hường	17/6/1996	CĐHA			
12	BSNT69	Dương Thuý	Linh	04/8/1997	CĐHA			
13	BSNT74	Nguyễn Thị	Mai	06/7/1997	CĐHA			
14	BSNT87	Lê Bình	Nguyên	26/3/1997	CĐHA			
15	BSNT88	Lê Thị	Nguyệt	12/11/1996	CĐHA			
16	BSNT90	Tổng Văn	Nhi	15/7/1997	CĐHA			
17	BSNT99	Nông Thị	Phượng	19/12/1997	CĐHA			
18	BSNT112	Bế Thị Hồng	Thanh	25/3/1997	CĐHA			
19	BSNT116	Lộc Thị	Thêm	19/3/1996	CĐHA			
20	BSNT128	Nguyễn Quang	Trường	17/2/1997	CĐHA			

Ấn định: 20 thí sinh

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Số TS vi phạm quy chế:

CBCT thứ nhất
(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC TN
HỘI ĐỒNG TS SDH - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

Địa điểm thi: Trường ĐH Y - Dược Thái Nguyên

Buổi thi:

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI SAU ĐẠI HỌC - 2021

ĐỐI TƯỢNG: BÁC SĨ NỘI TRÚ

PHÒNG THI SỐ: 01

MÔN THI: Tiếng Anh

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT08	Nguyễn Ngọc	Ánh	05/6/1997	CDHA			Miễn thi
2	BSNT23	Nguyễn Việt	Đức	30/11/1997	CDHA			
3	BSNT26	Trần Thị Thuỳ	Dung	18/10/1997	CDHA			
4	BSNT27	Nguyễn Thị	Dung	30/4/1997	CDHA			Miễn thi
5	BSNT31	Đinh Khương	Duy	18/11/1996	CDHA			
6	BSNT32	Nguyễn Thị	Duyên	20/4/1997	CDHA			
7	BSNT33	Đặng Hương	Giang	06/4/1997	CDHA			Miễn thi
8	BSNT40	Nguyễn Thị	Hiền	03/9/1977	CDHA			
9	BSNT51	Đàm Thị	Huế	29/8/1996	CDHA			
10	BSNT53	Lý Văn	Hưng	17/6/1996	CDHA			
11	BSNT58	Hoàng Thu	Hường	17/6/1996	CDHA			
12	BSNT69	Dương Thuỳ	Linh	04/8/1997	CDHA			Miễn thi
13	BSNT74	Nguyễn Thị	Mai	06/7/1997	CDHA			
14	BSNT87	Lê Bình	Nguyên	26/3/1997	CDHA			Miễn thi
15	BSNT88	Lê Thị	Nguyệt	12/11/1996	CDHA			
16	BSNT90	Tổng Văn	Nhi	15/7/1997	CDHA			Miễn thi
17	BSNT99	Nông Thị	Phượng	19/12/1997	CDHA			
18	BSNT112	Bé Thị Hồng	Thanh	25/3/1997	CDHA			
19	BSNT116	Lộc Thị	Thêm	19/3/1996	CDHA			
20	BSNT128	Nguyễn Quang	Trường	17/2/1997	CDHA			

Ấn định: 20 thí sinh

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Số TS vi phạm quy chế:

CBCT thứ nhất

(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai

(Ký và ghi rõ họ tên)